

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: Xử lý điểm đen tai nạn giao thông tại Km182+470/QL.21 (khu vực giao cắt giữa QL.21 và QL.37B), tỉnh Nam Định

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 35/2018/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Đường bộ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 3734/QĐ-TCĐBVN ngày 18/8/2021 của Tổng cục ĐBVN về việc cho phép chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình;

Xét đề nghị của Sở GTVT Nam Định tại Tờ trình số 2020/TTr-SGTVT ngày 01/10/2021 và của Vụ ATGT tại Báo cáo thẩm định số 973/BC-ATGT ngày 27/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật xây dựng công trình:

1. Tên công trình: Xử lý điểm đen tai nạn giao thông tại Km182+470/QL.21 (khu vực giao cắt giữa QL.21 và QL.37B), tỉnh Nam Định.

2. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải Nam Định.

3. Tổ chức tư vấn lập BCKTKT: Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Giang Đông.

4. Chủ nhiệm lập BCKTKT xây dựng công trình: KS Mai Văn Hoãn.

5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Xử lý điểm đen tai nạn giao thông tại Km182+470/QL.21 (khu vực giao cắt giữa QL.21 và QL.37B), tỉnh Nam Định để nâng cao an toàn giao thông.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: mở rộng cầu Chợ Đôi trên QL.37B kết hợp cải tạo tăng bán kính góc giao giữa cầu Chợ Đôi với QL.21; cạp mở rộng cục bộ mặt đường trên QL.21, thảm tăng cường toàn bộ mặt đường trên QL.37B, QL.21 và vượt nối mặt đường nhánh trong phạm vi nút giao; bổ sung hệ thống chiếu sáng trong khu vực nút giao; tổ chức giao thông khu vực nút giao bằng đèn tín hiệu.

7. Diện tích sử dụng đất: Trong phạm vi đất dành cho đường bộ (không giải phóng mặt bằng).

8. Các tiêu chuẩn áp dụng:

- TCVN 4054-2005 Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế;



- 22TCN 211-06 Áo đường mềm - Các yêu cầu & chỉ dẫn thiết kế;
- TCVN 8819:2011 Mặt đường BTN nóng - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9436:2012 Nền đường ô tô - thi công và nghiệm thu;
- TCVN 8791:2011 Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu về sơn tín hiệu giao thông - vật liệu đường phản quang nhiệt dẻo;
- TCVN 11823:2017 Thiết kế cầu đường bộ;
- QCVN41:2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;
- Thông tư số 27/2014/TT-BGTVT ngày 28/7/2014 của Bộ GTVT quy định về quản lý chất lượng nhựa đường sử dụng trong công trình giao thông.

9. Phương án xây dựng:

9.1. Cạp mở rộng cầu bản (cầu Chợ Đôi):

- Giữ nguyên kết cấu cầu hiện trạng; phá dỡ kết cấu lan can hai bên thành cầu; phá dỡ một phần kết cấu đá học gia cố hai bên tường cánh mố phía hạ lưu và thượng lưu cầu; phá dỡ khe co giãn cũ dạng cao su bản thép tại mố M1 và M2 đã bị hư hỏng.

- Cạp mở rộng đơn nguyên về phía thượng và hạ lưu cầu bản để mở rộng mặt đường xe chạy, kết cấu cầu mở rộng dạng khung bê tông cốt thép toàn khối trên hệ cọc đóng (sử dụng cọc bê tông cốt thép 35x35cm, chiều sâu cọc ngập trong đất là 38m).

- Sử dụng khe co giãn FEBA để thay thế khe co giãn cũ tại mố M1 và M2 bị hư hỏng; lắp đặt mới khe co giãn FEBA dọc theo đơn nguyên cầu cũ và phần cầu mở rộng. Lắp đặt mới kết cấu lan can thép hai bên thành cầu, lắp đặt bản dẫn bê tông cốt thép quá độ giữa mặt đường đầu cầu và phần cầu mở rộng.

9.2. Phần nền, mặt đường khu vực nút giao:

- Mở rộng cục bộ mặt đường bên trái QL.21 từ Km182+374 đến Km182+470 để làm làn nhập dòng cho các phương tiện lưu thông từ QL.37B rẽ phải đi QL.21. Kết cấu nền, mặt đường phần mở rộng từ trên xuống bao gồm: 7cm lớp BTNC 19; tước nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1kg/m²; 15cm lớp CPĐĐ loại I; 25cm lớp CPĐĐ loại II trên nền đường cũ lu lèn đạt độ chặt $K \geq 0,98$. Tận dụng hộ lan tôn sóng cũ để lắp đặt tại mép ngoài phần đường mở rộng.

- Xây dựng tường chắn gia cố nền, mặt đường phạm vi mở rộng cục bộ trên QL.21. Tường chắn sử dụng kết cấu Bê tông xi măng mác 200 được gia cố móng bằng cọc tre (mật độ 25 cọc/m²). Gia cố lề đường tiếp giáp tường chắn bằng bê tông xi măng mác 200.

- Bù vênh kết hợp thảm tăng cường toàn bộ mặt đường cũ trên QL.37B; mặt đường cũ và mặt đường mở rộng trên QL.21 trong phạm vi nút giao bằng lớp BTNC 12,5 dày trung bình 8cm.

- Vuốt nổi các đường nhánh kết nối với đường đầu cầu bản (cầu Chợ Đôi) phía Quất Lâm bảo đảm êm thuận; kết cấu mặt đường phạm vi vuốt nổi từ trên xuống bao gồm: 5cm lớp mặt BTNC 12,5; tước nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1kg/m²; bù vênh kết hợp tôn cao vuốt nổi mặt đường bằng lớp CPĐĐ loại I dày trung bình 25cm.

9.3. Hệ thống chiếu sáng và báo hiệu đường bộ:

- Bổ sung 08 cột đèn chiếu sáng bằng cột thép mạ kẽm, sử dụng bóng đèn LED công suất 185W/1 bóng để bảo đảm chiếu sáng trong khu vực nút giao. Hệ thống chiếu sáng được bàn giao cho địa phương thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác và phải bảo đảm hoạt động đồng thời cùng các hạng mục khác trong phạm vi công trình khi đưa vào khai thác sử dụng.

- Lắp đặt bổ sung 02 cột cần vưon đơn cao 6,2m, tay vưon 5m; 02 cột cần vưon đơn cao 6,2m, tay vưon 7m tại các nhánh đường trong khu vực nút giao. Cột cần vưon sử dụng loại cột mạ kẽm nhúng nóng, trên các cột cần vưon lắp đặt hệ thống đèn tín hiệu giao thông (sử dụng công nghệ đèn LED) để điều tiết giao thông theo các hướng trong khu vực nút giao, bao gồm: 14 bộ đèn ba màu tròn 3xD300; 04 bộ đèn người đi bộ D300; 04 bộ đèn đếm lùi D300; 04 bộ đèn mũi tên xanh D300.

- Bổ sung vạch sơn kẻ đường và biển báo hiệu đường bộ trong khu vực nút giao theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

9.4. Bảo đảm an toàn giao thông, vệ sinh môi trường trong suốt quá trình thi công theo quy định hiện hành; có người trực gác để điều tiết giao thông, có hệ thống biển báo hướng dẫn giao thông, báo hiệu công trường thi công.

10. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông đường bộ.

11. Tổng mức đầu tư 9.197.645.000 Đồng.

(Bằng chữ: Chín tỷ, một trăm chín mươi bảy triệu, sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	8.203.235.000	Đồng
- Chi phí quản lý dự án:	180.412.000	Đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	661.789.000	Đồng
- Chi phí khác:	133.209.000	Đồng
- Chi phí dự phòng:	19.000.000	Đồng

12. Nguồn vốn đầu tư: Sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp Quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2022.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn Nhà thầu công trình:

1. Phần công việc đã thực hiện, tự thực hiện và phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn Nhà thầu:

- Công tác Khảo sát, lập Hồ sơ Báo cáo KT-KT xây dựng công trình;
- Quản lý dự án, các công tác khác thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư.

2. Các công việc lựa chọn Nhà thầu: toàn bộ công trình có 03 công việc cần lựa chọn nhà thầu chia làm 03 gói thầu, cụ thể như sau:

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (nghìn đồng)	Nguồn vốn	Hình thức và phương thức lựa chọn NT	Loại hợp đồng	Thời gian lựa chọn NT	Thời gian thực hiện HĐ
1	Thi công xây dựng công trình	8.267.035 Trong đó: CPXD: 8.203.235 ĐBGT: 63.800	Sự nghiệp chi hoạt động kinh tế	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng, một giai đoạn một túi hồ sơ	Trọn gói	Quý IV, năm 2021	150 ngày
2	Giám sát thi công xây dựng	262.750	đường bộ	Chỉ định thầu rút gọn	Trọn gói	Quý IV, năm 2021	Theo tiến độ công trình
3	Kiểm toán	49.260		Chỉ định thầu rút gọn	Trọn gói	Sau khi thi công xong	20 ngày



(Handwritten signature)

Điều 3. Trên cơ sở Quyết định này, Sở Giao thông vận tải Nam Định thực hiện các bước tiếp theo và căn cứ vào khối lượng thực tế, các chế độ chính sách hiện hành làm cơ sở quản lý, nghiệm thu thanh toán theo quy định.

Điều 4. Giám đốc Sở Giao thông vận tải Nam Định, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 (6 bản);
- Tổng Cục trưởng (để b/c);
- Các vụ: KHĐT, QLBTĐB;
- Kho Bạc NN địa phương;
- Lưu VT, ATGT (TMP-05).

KT TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Thắng